

Số: 58 /BCQT- NSBG

Bắc Ninh, ngày 22 tháng 7 năm 2026

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY  
(6 tháng đầu năm 2026)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Tên công ty đại chúng: Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang  
Địa chỉ trụ sở chính: Số 386, đường Xương Giang, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh  
Điện thoại: (84-204) 385 5757  
Vốn điều lệ: 181.494.460.000 đồng  
Mã chứng khoán: BGW  
Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, HĐQT, BKS và Ban Giám đốc.  
Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Không có

**I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:**

| TT | Số Nghị quyết           | Ngày      | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
|----|-------------------------|-----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1  | Số: 20 /NQ-ĐHĐCĐTN-NSBG | 25/4/2026 | <p>1. Thông qua các Báo cáo năm 2025 và kế hoạch 2026 sau:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>• Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị</li><li>• Báo cáo hoạt động của Ban Giám đốc</li><li>• Báo cáo tài chính đã được kiểm toán</li><li>• Báo cáo của Ban kiểm soát</li><li>• Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026</li></ul> <p>2. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận.</p> <p>3. Thông qua Báo cáo thù lao cho thành viên HĐQT, BKS, Người quản trị Công ty Công ty năm 2025, Kế hoạch chi trả năm 2026.</p> <p>4. Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động; Quy chế nội bộ quản trị; Quy chế hoạt động của HĐQT; Quy chế hoạt động của BKS.</p> <p>5. Thông qua Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026.</p> <p>6. Thông qua miễn nhiệm thành viên HĐQT; thành viên BKS nhiệm kỳ 2021-2026</p> <p>7. Thông qua kết quả bầu thành viên HĐQT; thành viên BKS nhiệm kỳ 2026-2031.</p> |



## II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

| TT | Thành viên HĐQT            | Chức vụ                                | Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập |                 |
|----|----------------------------|----------------------------------------|---------------------------------------------------------|-----------------|
|    |                            |                                        | Ngày bổ nhiệm                                           | Ngày miễn nhiệm |
| 1. | Ông: Hường Xuân Công       | Chủ tịch HĐQT                          | 4/2026<br>Bổ nhiệm lại                                  |                 |
| 2. | Ông: Trần Đăng Điều        | Thành viên HĐQT<br>kiêm Giám đốc       | 4/2026<br>Bổ nhiệm lại                                  |                 |
| 3. | Ông Bùi Vĩnh Bắc           | Thành viên HĐQT<br>kiêm Phó Giám đốc   | 4/2026<br>Bổ nhiệm lại                                  |                 |
| 4. | Bà: Nguyễn Thị Phương Thảo | Thành viên HĐQT<br>kiêm Kế toán Trưởng | 4/2021                                                  | 4/2026          |
| 5. | Ông: Nguyễn Trọng Hiếu     | Thành viên HĐQT                        | 4/2026<br>Bổ nhiệm lại                                  |                 |
| 6. | Ông: Bùi Thế Bình          | Thành viên HĐQT<br>kiêm Phó Giám đốc   | 4/2026<br>Bổ nhiệm mới                                  |                 |

### 2. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

| TT | Thành viên HĐQT            | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp                       |
|----|----------------------------|--------------------------|-------------------|-----------------------------------------------|
| 1  | Ông: Hường Xuân Công       | 10/10                    | 100 %             |                                               |
| 2  | Ông: Trần Đăng Điều        | 10/10                    | 100 %             |                                               |
| 3  | Bà: Nguyễn Thị Phương Thảo | 4/4                      | 100 %             | Miễn nhiệm<br>4/2026                          |
| 4  | Ông: Bùi Vĩnh Bắc          | 10/10                    | 100 %             |                                               |
| 5  | Ông: Nguyễn Trọng Hiếu     | 10/10                    | 100%              |                                               |
| 6  | Ông: Bùi Thế Bình          | 5/6                      | 83,3%             | 4/2026<br>(bổ nhiệm lần đầu)<br>- Đi công tác |

### 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- HĐQT thực hiện nghiêm túc đầy đủ chức năng đại diện chủ sở hữu trong việc giám sát hoạt động điều hành của Ban giám đốc và toàn bộ các phòng ban, bộ phận trong Công ty.

- HĐQT thường xuyên chỉ đạo, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD và các công tác khác đảm bảo sự hiệu quả, phù hợp với điều kiện tình hình thực tế tại Công ty.

- Chủ động cho ý kiến chỉ đạo, tháo gỡ các khó khăn kịp thời tạo điều kiện cho việc chỉ đạo, tổ chức SXKD của Ban giám đốc và các phòng ban, bộ phận.

- Chủ động cho ý kiến chỉ đạo, tháo gỡ các khó khăn kịp thời tạo điều kiện cho việc chỉ đạo, tổ chức SXKD của Ban giám đốc và các phòng ban, bộ phận.

Năm 2026, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm: Tổng doanh thu đạt : 201 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt : 19,2 tỷ đồng.

Tổng doanh thu 6 tháng đầu năm 2026 của Công ty đạt: 102,718 tỷ đồng, bằng : 51,1 % so với kế hoạch năm; Lợi nhuận sau thuế đạt : 9,67 tỷ đồng, bằng 50,36 % so với kế hoạch năm. (số liệu trước soát xét)

**4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có**

**5. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị:**

| TT  | Số Nghị quyết   | Ngày       | Nội dung                                                                                         | Tỷ lệ thông qua |
|-----|-----------------|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
| 1.  | 03/QĐ-HĐQT-NSBG | 22/01/2026 | Kiện toàn nhân sự Tổ chuyên gia thẩm định                                                        | 100%            |
| 2.  | 06/QĐ-HĐQT-NSBG | 27/02/2026 | Thông qua ngày tổ chức ĐHĐCĐTN                                                                   | 100%            |
| 3.  | 10/NQ-HĐQT-NSBG | 18/3/2026  | Ứng trước tiền mua nước tháng 4, tháng 5, tháng 6/2026 cho Công ty TNHH Đầu tư hạ tầng nước DNP. | 100%            |
| 4.  | 15/NQ-HĐQT-NSBG | 02/4/2026  | Thu tiền QLHTCN đối với khách hàng không dùng và dùng <1m <sup>3</sup>                           | 100%            |
| 5.  | 33/NQ-HĐQT-NSBG | 26/4/2026  | Bầu Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2026-2031                                                             | 100%            |
| 6.  | 39/NQ-HĐQT-NSBG | 07/5/2026  | Lựa chọn đơn vị kiểm toán.                                                                       | 100%            |
| 7.  | 42/NQ-HĐQT-NSBG | 11/5/2026  | Bỏ nhiệm người PT quản trị công ty                                                               | 100%            |
| 8.  | 43/QĐ-HĐQT-NSBG | 11/5/2026  | Bỏ nhiệm người PT quản trị công ty                                                               | 100%            |
| 9.  | 47/QĐ-HĐQT-NSBG | 02/6/2026  | Mua sắm vật tư giữa Cty CP NS BG và C.ty CP DNP Hawaco.                                          | 83,3%           |
| 10. | 50/QĐ-HĐQT-NSBG | 18/6/2026  | Ký HĐ kinh tế v/v thực hiện gói thầu số 06/2026-VT Mua sắm vật tư.                               | 100%            |

### III. BAN KIỂM SOÁT

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát

| TT | Thành viên Ban kiểm soát | Chức vụ    | Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên BKS |                 | Trình độ chuyên môn                              |
|----|--------------------------|------------|-------------------------------------------|-----------------|--------------------------------------------------|
|    |                          |            | Ngày bổ nhiệm                             | Ngày miễn nhiệm |                                                  |
| 1  | Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy | Trưởng BKS | 4/2026                                    |                 | Cử nhân kinh tế chuyên ngành Kế toán - Kiểm toán |
| 2  | Bà: Hoàng Lệ Thu         | TV BKS     | 4/2026                                    |                 | Cử nhân Luật Kinh tế                             |
| 3  | Bà: Phạm Thị Anh         | TV BKS     | 4/2026                                    |                 | Thạc sĩ Kinh doanh và Quản lý                    |

|   |                 |        |        |        |                          |
|---|-----------------|--------|--------|--------|--------------------------|
| 4 | Bà Vũ Thị Thúy  | TV BKS | 4/2021 | 4/2026 | Cử nhân Khoa học quản lý |
| 5 | Ông: Trịnh Kiên | TV BKS | 4/2024 | 4/2026 | Cử nhân Kinh tế          |

## 2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát

| TT | Thành viên Ban kiểm soát  | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Tỷ lệ biểu quyết | Lý do không tham dự họp |
|----|---------------------------|---------------------|-------------------|------------------|-------------------------|
| 1  | Bà: Nguyễn Thị Thanh Thủy | 04                  | 4/4               | 100%             | 4/2026<br>Bổ nhiệm lại  |
| 2  | Bà: Hoàng Lệ Thu          | 01                  | 1/1               | 100%             | 4/2026<br>Bổ nhiệm mới  |
| 3. | Bà: Phạm Thị Anh          | 01                  | 1/1               | 100%             | 4/2026<br>Bổ nhiệm mới  |
| 4. | Bà: Vũ Thị Thúy           | 03                  | 3/3               | 100%             | Miễn nhiệm<br>4/2026    |
| 5. | Ông: Trịnh Kiên           | 03                  | 3/3               | 100%             | Miễn nhiệm<br>4/2026    |

## 3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc và cổ đông.

### ❖ Về thực hiện chức năng, nhiệm vụ của BKS Công ty.

Ban kiểm soát tập trung kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) và đầu tư của Công ty:

- Kiểm tra, rà soát Nghị quyết, Quyết định của HĐQT để triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ trong năm 2026, đánh giá chi tiết những chỉ tiêu đạt được và chưa đạt được, có phân tích nguyên nhân cụ thể.

- Kiểm tra, đánh giá thường xuyên công tác quản trị, điều hành việc thực hiện nhiệm vụ SXKD của HĐQT và Ban Giám đốc theo đúng Nghị quyết của HĐQT đã ban hành và Điều lệ của Công ty.

- Ban kiểm soát Công ty đã kiểm tra sổ sách kế toán của Công ty, tình hình quản lý công nợ và khả năng thanh toán, về doanh thu và chi phí để phân tích những yếu tố ảnh hưởng đến kết quả SXKD và đầu tư, từ đó đề xuất kiến nghị kịp thời với Công ty.

- Kiểm soát Báo cáo tài chính quý, BCTC bán niên năm 2026, có ý kiến đóng góp đảm bảo báo cáo được lập đúng quy trình, chuẩn mực, phản ánh trung thực tình hình tài chính của Công ty.

### ❖ Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty.

- Về công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh HĐQT và Ban giám đốc: Các Nghị quyết của HĐQT được ban hành đúng với chức năng và quyền hạn của HĐQT có nội dung phù hợp với chủ trương và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Ban giám đốc đảm bảo tuân thủ yêu cầu của các Chuẩn mực kế toán, quản lý thực hiện đầu tư theo đúng quy định.

- Về quản lý tài sản: Công ty đã thực hiện quản lý và theo dõi tài sản cố định chi tiết theo từng loại tài sản, thực hiện trích khấu hao theo đúng quy định. Cuối năm tiến hành kiểm kê và lập biên bản kiểm kê chi tiết, đầy đủ.

- Về quản lý công nợ: Công nợ được theo dõi và quản lý chặt chẽ, cụ thể theo từng đối

tượng, thời hạn thanh toán.

- Công tác đầu tư: Các công trình đều được thực hiện đúng quy định xây dựng cơ bản, chất lượng luôn đảm bảo và đạt tiến độ đề ra.

❖ **Kiểm soát các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị Công ty.**

- Nghị quyết Hội đồng quản trị trong năm 2026 đã tập trung chỉ đạo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư xây dựng của Công ty.

- Thể thức cuộc họp, nội dung, biên bản cuộc họp, các Nghị quyết, Quyết định và văn bản của Hội đồng quản trị phù hợp với Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty.

❖ **Kiểm soát các nội dung hoạt động của Ban Giám đốc.**

- Thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị: Ban Giám đốc Công ty đã thực hiện đầy đủ các nội dung theo các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

- Các nội dung khác như chi phí đầu vào, các hợp đồng mua bán vật tư, hàng hóa, chi phí vận tải; Ban Kiểm soát thực hiện việc kiểm tra theo hình thức chọn mẫu ngẫu nhiên. Qua xem xét Ban Kiểm soát thấy phù hợp, chưa phát hiện sai phạm.

- Các quy chế và quy định của Công ty phù hợp với hình thức hoạt động của Công ty cổ phần đã được triển khai và thực hiện.

- Thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong năm 2026.

❖ **Ý kiến của các cổ đông.**

Trong 6 tháng đầu năm 2026, Ban kiểm soát không nhận được ý kiến, thông tin phản ánh, đề xuất nào của các cổ đông về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

#### **4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với hoạt động HĐQT, Ban Giám đốc.**

Với tinh thần trách nhiệm, xây dựng và hợp tác trong quá trình hoạt động, Ban Kiểm soát luôn phối hợp, trao đổi và đóng góp ý kiến thẳng thắn với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong các cuộc họp, các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc phù hợp với mục tiêu của Hội đồng quản trị và các chính sách, chế độ quy định.

Ban Kiểm soát, HĐQT, Ban Giám đốc đã duy trì được mối quan hệ công tác, hợp tác phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty, của cổ đông và tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và các Quy chế quản lý nội bộ

Ban Kiểm soát đã được cung cấp đầy đủ các thông tin về các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, nhận được sự tạo điều kiện thuận lợi của các phòng ban trong Công ty trong việc cung cấp hồ sơ tài liệu phục vụ cho công tác kiểm tra kiểm soát.

#### **5. Hoạt động khác của Ban Kiểm soát : Không có**

### **IV. BAN ĐIỀU HÀNH**

| TT | Thành viên<br>Ban điều hành         | Ngày tháng<br>năm sinh | Trình độ<br>chuyên môn                 | Ngày<br>bổ nhiệm |
|----|-------------------------------------|------------------------|----------------------------------------|------------------|
| 1  | Ông: Trần Đăng Điều<br>- Giám đốc   | 20/5/1972              | Kỹ sư Điện, thạc sĩ<br>Quản lý kinh tế | 05/2022          |
| 2  | Ông: Bùi Thế Bình<br>- Phó Giám đốc | 01/11/1978             | Thạc sĩ<br>Quản lý kinh tế             | 05/2022          |

|   |                                     |            |                           |         |
|---|-------------------------------------|------------|---------------------------|---------|
| 3 | Ông: Bùi Vĩnh Bắc<br>- Phó Giám đốc | 25/04/1984 | Thạc sĩ<br>Cấp thoát nước | 05/2022 |
|---|-------------------------------------|------------|---------------------------|---------|

#### V. KẾ TOÁN TRƯỞNG

| Họ và tên                  | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn | Ngày bổ nhiệm |
|----------------------------|---------------------|---------------------|---------------|
| Bà: Nguyễn Thị Phương Thảo | 16/4/1977           | Cử nhân kinh tế     | 05/2022       |

#### VI. ĐÀO TẠO QUẢN TRỊ CÔNG TY

Công ty tiếp tục tạo mọi điều kiện để cử cán bộ tham gia học tập nâng cao trình độ kiến thức về quản trị doanh nghiệp do các cơ quan chức năng có thẩm quyền tổ chức.

#### VII. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 34 ĐIỀU 6 LUẬT CHỨNG KHOÁN VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY:

1. Danh sách về người liên quan của công ty: *Phụ lục 01 đính kèm.*

2. Giao dịch giữa công ty với người liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người liên quan của người nội bộ:

*Phụ lục 02 đính kèm/ có*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty đại chúng, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát:

*Phụ lục 03 đính kèm/Không có*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):  
*Phụ lục 02 đính kèm/ có*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: *có*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác:  
*Không có*

#### VIII. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

*Phụ lục 04 đính kèm.*

**2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:**

| Stt | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ |       | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ |       | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) |
|-----|---------------------------|--------------------------|---------------------------|-------|----------------------------|-------|----------------------------------------------------|
|     |                           |                          | Số cổ phiếu               | Tỷ lệ | Số cổ phiếu                | Tỷ lệ |                                                    |
| 1   | Nguyễn Thị Phương Thảo    |                          | 105.000                   | 0,578 | 110.000                    | 0,606 | Mua CP                                             |
| 2   | Cao Thị Quỳnh             |                          | 58.300                    | 0,321 | 63.300                     | 0,349 | Mua CP                                             |

**IX. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý KHÁC: Không có.**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT./.



**CHỦ TỊCH HĐQT**

**Hương Xuân Công**





**PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY**

| STT | Tên tổ chức/<br>Cá nhân      | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng khoán<br>(nếu có) | Chức vụ<br>tại Công<br>ty (nếu<br>có)      | Số Giấy NSH,<br>Ngày cấp, Nơi<br>cấp | Địa chỉ trụ<br>sở chính/<br>Địa chỉ liên<br>hệ | Thời<br>điểm bắt<br>đầu là<br>người có<br>liên quan | Thời điểm<br>không còn<br>là người có<br>liên quan | Lý do                       | Mối<br>quan hệ<br>liên quan<br>với Công<br>ty |
|-----|------------------------------|---------------------------------------------------|--------------------------------------------|--------------------------------------|------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|----------------------------------------------------|-----------------------------|-----------------------------------------------|
| 1   | Ông Hướng Xuân<br>Công       |                                                   | Chủ<br>tịch<br>HĐQT<br>Công<br>ty          |                                      |                                                | 4/2021                                              |                                                    |                             | Chủ tịch<br>HĐQT                              |
| 2   | Ông Trần Đăng Điều           |                                                   | TV<br>HĐQT<br>Giám<br>đốc<br>Công ty       |                                      |                                                | 4/2021                                              | -                                                  |                             | TV<br>HĐQT,<br>Giám đốc<br>Công ty            |
| 3   | Ông Bùi Thế Bình             |                                                   | Phó<br>Giám<br>đốc<br>Công<br>ty           |                                      |                                                | 05/2022<br>4/2026                                   | -                                                  |                             | Phó<br>Giám đốc<br>Công ty<br>TV<br>HĐQT      |
| 4   | Ông Bùi Vĩnh Bắc             |                                                   | Phó<br>Giám<br>đốc<br>Công<br>ty           |                                      |                                                | 05/2022                                             | -                                                  |                             | TV<br>HĐQT<br>Phó<br>Giám đốc<br>Công ty      |
| 5   | Bà Nguyễn Thị<br>Phương Thảo |                                                   | Thành<br>viên<br>HĐQT<br>Kế toán<br>trưởng |                                      |                                                | 4/2021                                              | 4/2026                                             | Miễn<br>nhiệm<br>TV<br>HĐQT | Kế toán<br>trưởng                             |



| Stt | Tên tổ chức/<br>Cá nhân       | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng khoán<br>(nếu có) | Chức vụ<br>tại Công<br>ty (nếu<br>có)        | Số Giấy NSH,<br>Ngày cấp, Nơi<br>cấp | Địa chỉ trụ<br>sở chính/<br>Địa chỉ liên<br>hệ | Thời<br>điểm bắt<br>đầu là<br>người có<br>liên quan | Thời điểm<br>không còn<br>là người có<br>liên quan | Lý do                   | Mối<br>quan hệ<br>liên quan<br>với Công<br>ty |
|-----|-------------------------------|---------------------------------------------------|----------------------------------------------|--------------------------------------|------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|----------------------------------------------------|-------------------------|-----------------------------------------------|
| 6   | Ông: Nguyễn Trọng<br>Hiếu     |                                                   | Thành<br>viên<br>HĐQT                        |                                      |                                                | 4/2024                                              |                                                    |                         | Thành<br>viên<br>HĐQT                         |
| 7   | Bà: Nguyễn Thị<br>Thanh Thủy  |                                                   | Trưởng<br>BKS<br>Phó<br>phòng<br>KD          |                                      |                                                | 4/2021                                              | -                                                  |                         | Trưởng<br>BKS                                 |
| 8   | Bà: Vũ Thị Thúy               |                                                   | TV BKS<br>Phó<br>phòng<br>TC-HC              |                                      |                                                | 4/2021                                              | 4/2026                                             | Miễn<br>nhiệm<br>TVBKS  | Thành<br>viên BKS                             |
| 9   | Ông: Trịnh Kiên               |                                                   | Thành<br>viên<br>BKS                         |                                      |                                                | 4/2024                                              | 4/2026                                             | Miễn<br>nhiệm<br>TV BKS | Thành<br>viên BKS                             |
| 10  | Phạm Thị Anh                  |                                                   | Thành<br>viên<br>BKS                         |                                      |                                                | 4/2026                                              |                                                    | Bổ<br>nhiệm<br>mới      | TV BKS                                        |
| 11  | Hoàng Lệ Thu                  |                                                   | Thành<br>viên<br>BKS                         |                                      |                                                | 4/2026                                              |                                                    | Bổ<br>nhiệm<br>mới      | TV BKS                                        |
| 12  | Bà Cao Thị Quỳnh              |                                                   | Người<br>phụ<br>trách<br>Quản trị<br>Công ty |                                      |                                                | 4/2022                                              | -                                                  |                         | Người<br>phụ trách<br>Quản trị<br>Công ty     |
| 13  | UBND tỉnh Bắc<br>Ninh         |                                                   |                                              |                                      |                                                | 11/2015                                             | -                                                  |                         | Cổ đông<br>nhà nước                           |
| 14  | Công ty Cổ phần<br>DNP Hawaco |                                                   |                                              |                                      |                                                | 11/2024                                             |                                                    | Mua<br>CP               | Cổ đông<br>lớn                                |





**PHỤ LỤC 02: GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY; HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**

| STT | Tên tổ chức/cá nhân                                                                                     | Mối quan hệ liên quan với công ty                                                                                   | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ                | Thời điểm giao dịch với công ty | Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT.. thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch                                                                     | Ghi chú |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|------------------------------------------------------|---------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | Công ty TNHH Đầu tư hạ tầng nước DNP-Bắc Giang<br>(Thay đổi tên theo CV số 49/TB-DNP-BG ngày 23/9/2024) | Là người liên quan của ông Trịnh Kiên (do cùng chịu sự kiểm soát chung của Công ty DNP Holding)                     |                                     | Tầng 4, tòa nhà Viettel, lô 4A đường Hoàng Văn Thụ   | 6 tháng đầu năm                 |                                                                                      | - Mua buôn nước sạch:<br>+ Giá trị đã mua: 33.957.569.255 đồng<br>+ Giá trị đã thanh toán: 32.422.394.757 đồng |         |
| 2   | Công ty CP DNP Hawaco.                                                                                  | Ông Nguyễn Trọng Hiếu – TV HĐQT của Công ty CP Nước sạch Bắc Giang đồng thời là Chủ tịch HĐQT Công ty CP DNP Hawaco |                                     | Số 25 phố Lý Thường Kiệt, phường Cửa Nam, TP Hà Nội. | 6 tháng đầu năm                 | Nghị quyết số 50/NQ-HĐQT-NSBG ngày 18/6/2026                                         | V/v thực hiện Gói thầu số 06/2026 -VT Mua sắm vật tư:<br>- Giá trị hợp đồng: 6.776.406.780 đồng                |         |



**PHỤ LỤC 04: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**

| TT         | Tên tổ chức, cá nhân        | Chức vụ tại Công ty              | CMT /ĐKKD/CC/CCCD |          |         | Địa chỉ | SL cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%) | Ghi chú                                           |
|------------|-----------------------------|----------------------------------|-------------------|----------|---------|---------|----------------------------|-----------------------------|---------------------------------------------------|
|            |                             |                                  | Số                | Ngày cấp | Nơi cấp |         |                            |                             |                                                   |
|            | <b>Ông Hương Xuân Công</b>  | <b>Chủ tịch HĐQT</b>             |                   |          |         |         | <b>235.000</b>             | <b>1,29</b>                 |                                                   |
| <b>1.1</b> | <b>Tổ chức có liên quan</b> |                                  |                   |          |         |         |                            |                             |                                                   |
| a          | UBND tỉnh Bắc Ninh          | Cố đông Nhà nước                 |                   |          |         |         | 9.256.249                  | 51,0                        | Ông Hương Xuân Công là người đại diện phần vốn NN |
| <b>1.2</b> | <b>Cá nhân có liên quan</b> |                                  |                   |          |         |         |                            |                             |                                                   |
|            | Đào Văn Anh                 |                                  |                   |          |         |         | 0                          | 0                           | Vợ                                                |
|            | Hương Xuân Vinh             |                                  |                   |          |         |         | 0                          | 0                           | Con trai                                          |
|            | Hương Hà My                 |                                  |                   |          |         |         | 0                          | 0                           | Con gái                                           |
|            | Hương Xuân Ấu               |                                  |                   |          |         |         | 0                          | 0                           | Bố đẻ                                             |
|            | Nguyễn Thị Nhữ              |                                  |                   |          |         |         | 0                          | 0                           | Mẹ đẻ                                             |
|            | Đào Xuân Cung               |                                  |                   |          |         |         | 0                          | 0                           | Bố vợ                                             |
|            | Đào Thị Thuận               |                                  |                   |          |         |         | 0                          | 0                           | Mẹ vợ                                             |
|            | Hương Xuân Khánh            |                                  |                   |          |         |         | 0                          | 0                           | Anh trai                                          |
|            | Lê Thị Ngọc Khanh           |                                  |                   |          |         |         | 0                          | 0                           | Chị dâu                                           |
|            | Hương Thị Lan               |                                  |                   |          |         |         | 0                          | 0                           | Chị gái                                           |
|            | Phạm Ngọc Chính             |                                  |                   |          |         |         | 0                          | 0                           | Anh rể                                            |
|            | Hương Thị Quế               |                                  |                   |          |         |         | 0                          | 0                           | Chị gái                                           |
|            | Thân Thế Cường              |                                  |                   |          |         |         | 0                          | 0                           | Anh rể                                            |
|            | Hương Thị Dung              |                                  |                   |          |         |         | 0                          | 0                           | Chị gái                                           |
|            | Hà Văn Khải                 |                                  |                   |          |         |         | 0                          | 0                           | Anh rể                                            |
| <b>2</b>   | <b>Ông Trần Đăng Điều</b>   | <b>Thành viên HĐQT, Giám đốc</b> |                   |          |         |         | <b>100.100</b>             | <b>0,55</b>                 |                                                   |



| TT  | Tên tổ chức, cá nhân                         | Chức vụ<br>tại Công ty                      | CMT /ĐKKD/CC/CCCD |          |         | Địa chỉ | SL cổ<br>phiếu<br>sở hữu<br>cuối kỳ | Tỷ lệ sở<br>hữu CP<br>cuối kỳ<br>(%) | Ghi chú                      |
|-----|----------------------------------------------|---------------------------------------------|-------------------|----------|---------|---------|-------------------------------------|--------------------------------------|------------------------------|
|     |                                              |                                             | Số                | Ngày cấp | Nơi cấp |         |                                     |                                      |                              |
| 2.1 | <b>Tổ chức có liên quan:</b><br><b>Không</b> |                                             |                   |          |         |         |                                     |                                      |                              |
| 2.2 | <b>Cá nhân có liên quan</b>                  |                                             |                   |          |         |         |                                     |                                      |                              |
|     | Ngô Thúy Hiệp                                |                                             |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Vợ                           |
|     | Trần Hà Trang                                |                                             |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Con gái                      |
|     | Trần Đăng Dũng                               |                                             |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Con trai                     |
|     | Trần Đình Đại                                |                                             |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Bố đẻ                        |
|     | Trần Thị Cừu                                 |                                             |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Mẹ đẻ                        |
|     | Trần Đăng Đồng                               |                                             |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Anh trai                     |
|     | Trần Thị Thúy                                |                                             |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Chị gái                      |
|     | Trần Thị Thiệp                               |                                             |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Em gái                       |
|     | Trần Thị Thu                                 |                                             |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Em gái                       |
|     | Trần Hồng Quân                               |                                             |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Em trai                      |
|     | Ngô Văn Trự                                  |                                             |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Bố vợ                        |
|     | Hoàng Thị Hời                                |                                             |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Mẹ vợ                        |
|     | Huỳnh Thị Lợi                                |                                             |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Chị dâu                      |
|     | Nguyễn Văn Quyền                             |                                             |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Em rể                        |
|     | Đồng Tiến Thành                              |                                             |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Em rể                        |
| 3   | <b>Ông Bùi Thế Bình</b>                      | <b>TV HĐQT<br/>Phó Giám<br/>đốc Công ty</b> |                   |          |         |         | <b>80.900</b>                       | <b>0,445</b>                         | Bổ nhiệm<br>TVHĐQT<br>4/2026 |
| 3.1 | <b>Tổ chức có liên quan:</b><br><b>Không</b> |                                             |                   |          |         |         |                                     |                                      |                              |
| 3.2 | <b>Cá nhân có liên quan</b>                  |                                             |                   |          |         |         |                                     |                                      |                              |
|     | Nguyễn Thị Sim                               |                                             |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Vợ                           |
|     | Bùi Thị Ngọc Ánh                             |                                             |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Con gái                      |
|     | Bùi Nam An                                   |                                             |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Con trai                     |
|     | Bùi Ngọc Thắng                               |                                             |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Bố đẻ                        |
|     | Nguyễn Thị Thúy                              |                                             |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Mẹ đẻ                        |
|     | Bùi Thị Hiếu                                 |                                             |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Em gái                       |

| TT  | Tên tổ chức, cá nhân                   | Chức vụ<br>tại Công ty             | CMT /ĐKKD/CC/CCCD |          |         | Địa chỉ | SL cổ<br>phiếu<br>sở hữu<br>cuối kỳ | Tỷ lệ sở<br>hữu CP<br>cuối kỳ<br>(%) | Ghi chú                           |
|-----|----------------------------------------|------------------------------------|-------------------|----------|---------|---------|-------------------------------------|--------------------------------------|-----------------------------------|
|     |                                        |                                    | Số                | Ngày cấp | Nơi cấp |         |                                     |                                      |                                   |
|     | Bùi Thị Hạnh                           |                                    |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Em gái                            |
|     | Bùi Thế Anh                            |                                    |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Em trai                           |
|     | Thân Văn Vinh                          |                                    |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Em rể                             |
|     | Bùi Văn Huân                           |                                    |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Em rể                             |
|     | Nguyễn Thị Quyền                       |                                    |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Em dâu                            |
|     | Nguyễn Đăng Bao                        |                                    |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Bố vợ                             |
|     | Nguyễn Thị Diễm                        |                                    |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Mẹ vợ                             |
| 4   | Ông Bùi Vĩnh Bắc                       | TV HĐQT<br>Phó Giám<br>đốc Công ty |                   |          |         |         | 79.400                              | 0,437                                |                                   |
| 4.1 | <i>Tổ chức có liên quan:<br/>Không</i> |                                    |                   |          |         |         |                                     |                                      |                                   |
| 4.2 | <i>Cá nhân có liên quan</i>            |                                    |                   |          |         |         |                                     |                                      |                                   |
|     | Đỗ Thị Thu Hằng                        |                                    |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Vợ                                |
|     | Bùi Danh Thái                          |                                    |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Con trai                          |
|     | Bùi Đăng Nguyên                        |                                    |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Con trai                          |
|     | Bùi Trương Bình                        |                                    |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Bố đẻ                             |
|     | Ngô Thị Hương Lan                      |                                    |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Mẹ đẻ                             |
|     | Bùi Thị Hải Yến                        |                                    |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Em gái                            |
|     | Đỗ Văn Hào                             |                                    |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Bố Vợ                             |
|     | Vũ Thị Nga                             |                                    |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Mẹ vợ                             |
| 5   | Bà Nguyễn Thị Phương<br>Thảo           | TV HĐQT-<br>Kế toán<br>trưởng      |                   |          |         |         | 110.000                             | 0,606                                | Miễn<br>nhiệmTV<br>HĐQT<br>4/2026 |
| 5.1 | <i>Tổ chức có liên quan:<br/>Không</i> |                                    |                   |          |         |         |                                     |                                      |                                   |
| 5.2 | <i>Cá nhân có liên quan</i>            |                                    |                   |          |         |         |                                     |                                      |                                   |

| TT  | Tên tổ chức, cá nhân                  | Chức vụ<br>tại Công ty | CMT /ĐKKD/CC/CCCD |          |         | Địa chỉ | SL cổ<br>phiếu<br>sở hữu<br>cuối kỳ | Tỷ lệ sở<br>hữu CP<br>cuối kỳ<br>(%) | Ghi chú          |
|-----|---------------------------------------|------------------------|-------------------|----------|---------|---------|-------------------------------------|--------------------------------------|------------------|
|     |                                       |                        | Số                | Ngày cấp | Nơi cấp |         |                                     |                                      |                  |
|     | Vũ Quyết Tiến                         |                        |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Chồng            |
|     | Vũ Nguyên Đạt                         |                        |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Con trai         |
|     | Vũ Nguyên Khánh                       |                        |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Con trai         |
|     | Nguyễn Hoài An                        |                        |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Bố đẻ            |
|     | Nguyễn Thị Chinh                      |                        |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Mẹ đẻ            |
|     | Nguyễn Huy Tâm                        |                        |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Anh trai         |
|     | Nguyễn Trọng Hiếu                     |                        |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Anh trai         |
|     | Trương Thị Thanh Loan                 |                        |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Chị dâu          |
|     | Vũ Văn Chức                           |                        |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Bố chồng         |
|     | Nguyễn Thị Đoàn                       |                        |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Mẹ chồng         |
| 6   | <b>Ông: Nguyễn Trọng<br/>Hiếu</b>     | <b>TV HĐQT</b>         |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    |                  |
| 6.1 | <b>Tổ chức có liên quan:</b>          |                        |                   |          |         |         |                                     |                                      |                  |
|     | Công ty CP cấp nước<br>Thừa Thiên Huế |                        |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | TV<br>HĐQT       |
|     | Công ty Cổ phần cấp<br>nước Sơn La    |                        |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | TV<br>HĐQT       |
|     | Công ty CP cấp nước<br>Hưng Yên       |                        |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | TV<br>HĐQT       |
|     | Công ty CP DNP Hawaco                 |                        |                   |          |         |         | 4.535.500                           | 24,99                                | Chủ tịch<br>HĐQT |
|     | Công ty CP Hawaco                     |                        |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Tổng<br>Giám đốc |
| 6.2 | <b>Cá nhân có liên quan</b>           |                        |                   |          |         |         |                                     |                                      |                  |
|     | Nguyễn Đức Hùng                       |                        |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Bố đẻ            |
|     | Đỗ Thị Thịnh                          |                        |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Mẹ đẻ            |
|     | Trần Thanh Hà                         |                        |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Vợ               |
|     | Nguyễn Hà Phương                      |                        |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Con gái          |
|     | Nguyễn Hiếu Minh                      |                        |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Con trai         |
|     | Nguyễn Mạnh Dũng                      |                        |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Anh trai         |

| TT  | Tên tổ chức, cá nhân               | Chức vụ tại Công ty | CMT /ĐKKD/CC/CCCD |            |                    | Địa chỉ                                                                | SL cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%) | Ghi chú                              |
|-----|------------------------------------|---------------------|-------------------|------------|--------------------|------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------|--------------------------------------|
|     |                                    |                     | Số                | Ngày cấp   | Nơi cấp            |                                                                        |                            |                             |                                      |
|     | Nguyễn Thanh Tuấn                  |                     |                   |            |                    |                                                                        | 0                          | 0                           | Em Trai                              |
|     | Trần Mạnh Thường                   |                     |                   |            |                    |                                                                        | 0                          | 0                           | Bố vợ                                |
|     | Nguyễn Thị Gái                     |                     |                   |            |                    |                                                                        | 0                          | 0                           | Mẹ vợ                                |
|     | Uông Thị Thu Hiền                  |                     |                   |            |                    |                                                                        | 0                          | 0                           | Chị dâu                              |
|     | Đào Thị Nga                        |                     |                   |            |                    |                                                                        | 0                          | 0                           | Em dâu                               |
|     | Phạm Thị Anh                       | TV BKS              |                   |            |                    |                                                                        | 0                          | 0                           | Cùng liên quan đến Công ty CP Hawaco |
| 7   | Bà: Nguyễn Thị Thanh Thủy          | Trưởng BKS          |                   |            |                    |                                                                        | 35.000                     | 0,19                        |                                      |
| 7.1 | <i>Tổ chức có liên quan: Không</i> |                     |                   |            |                    |                                                                        |                            |                             |                                      |
| 7.2 | <i>Cá nhân có liên quan</i>        |                     |                   |            |                    |                                                                        |                            |                             |                                      |
|     | Vũ Văn Giang                       |                     |                   |            |                    |                                                                        | 0                          | 0                           | Chồng                                |
|     | Vũ Thùy Dương                      |                     |                   |            |                    |                                                                        | 0                          | 0                           | Con gái                              |
|     | Vũ Bảo Long                        |                     |                   |            |                    |                                                                        | 0                          | 0                           | Con trai                             |
|     | Nguyễn Huy Ngũ                     |                     |                   |            |                    |                                                                        | 0                          | 0                           | Bố đẻ                                |
|     | Nguyễn Thị Phóng                   |                     |                   |            |                    |                                                                        | 0                          | 0                           | Mẹ đẻ                                |
|     | Nguyễn Huy Nguyên                  |                     |                   |            |                    |                                                                        | 0                          | 0                           | Anh trai                             |
|     | Hoàng Thị Hằng                     |                     |                   |            |                    |                                                                        | 0                          | 0                           | Chị dâu                              |
|     | Vũ Văn Oản                         |                     |                   |            |                    |                                                                        | 0                          | 0                           | Bố chồng                             |
|     | Nguyễn Thị Kim Nga                 |                     |                   |            |                    |                                                                        | 0                          | 0                           | Mẹ chồng                             |
| 8   | Bà Vũ Thị Thúy                     | Thành viên BKS      | 027181001426      | 14/04/2021 | Cục CSQLHC về TTXH | SN167 đường Nguyễn Khuyến , tổ DP Phú Mỹ 3, P. Bắc Giang, T. Bắc Ninh. | 40.000                     | 0,220                       | Miễn nhiệm 4/2026                    |
| 8.1 | <i>Tổ chức có liên quan: Không</i> |                     |                   |            |                    |                                                                        |                            |                             |                                      |
| 8.2 | <i>Cá nhân có liên quan</i>        |                     |                   |            |                    |                                                                        |                            |                             |                                      |
|     | Đỗ Mạnh Hùng                       |                     |                   |            |                    |                                                                        | 0                          | 0                           | Chồng                                |

| TT  | Tên tổ chức, cá nhân           | Chức vụ<br>tại Công ty | CMT /ĐKKD/CC/CCCD |          |         | Địa chỉ | SL cổ<br>phiếu<br>sở hữu<br>cuối kỳ | Tỷ lệ sở<br>hữu CP<br>cuối kỳ<br>(%) | Ghi chú                      |
|-----|--------------------------------|------------------------|-------------------|----------|---------|---------|-------------------------------------|--------------------------------------|------------------------------|
|     |                                |                        | Số                | Ngày cấp | Nơi cấp |         |                                     |                                      |                              |
|     | Đỗ Thu Hằng                    |                        |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Con gái                      |
|     | Đỗ Mạnh Hải                    |                        |                   |          |         |         |                                     |                                      | Con trai                     |
|     | Vũ Bảo Minh                    |                        |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Con nuôi<br>hợp pháp         |
|     | Vũ Ngọc Ánh                    |                        |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Con nuôi<br>hợp pháp         |
|     | Vũ Việt Phồn                   |                        |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Bố đẻ                        |
|     | Vũ Thị Quý                     |                        |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Mẹ đẻ                        |
|     | Vũ Việt Tiến                   |                        |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Anh trai                     |
|     | Vũ Nghĩa                       |                        |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Anh trai                     |
|     | Vũ Thuần                       |                        |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Anh trai                     |
|     | Vũ Thực                        |                        |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Anh trai                     |
|     | Trần Thị Thuý Nga              |                        |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Chị dâu                      |
|     | Nguyễn Thị Hoa                 |                        |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Chị dâu                      |
|     | Lưu Thị Liệu                   |                        |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Chị dâu                      |
|     | Tổng Thị Thu Trang             |                        |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Chị dâu                      |
|     | Đỗ Hải Đường                   |                        |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Bố chồng                     |
|     | Chu Thị Ròng                   |                        |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Mẹ chồng                     |
| 9   | Ông: Trịnh Kiên                | TV BKS                 |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Miễn<br>nhiệm<br>4/2026      |
| 9.1 | <i>Tổ chức có liên quan :</i>  |                        |                   |          |         |         |                                     |                                      |                              |
|     | Công ty CP DNP Hawaco          |                        |                   |          |         |         | 4.535.5<br>00                       | 24,99                                | Thành<br>viên<br>HĐQT        |
|     | Công ty CP nhựa Đồng<br>Nai    |                        |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Chủ tịch<br>HĐQT             |
|     | Công ty Cổ phần DNP<br>Holding |                        |                   |          |         |         |                                     |                                      | TV HĐQT,<br>Tổng Giám<br>đốc |

| TT          | Tên tổ chức, cá nhân               | Chức vụ<br>tại Công ty | CMT /ĐKKD/CC/CCCD |          |         | Địa chỉ | SL cổ<br>phiếu<br>sở hữu<br>cuối kỳ | Tỷ lệ sở<br>hữu CP<br>cuối kỳ<br>(%) | Ghi chú                                           |
|-------------|------------------------------------|------------------------|-------------------|----------|---------|---------|-------------------------------------|--------------------------------------|---------------------------------------------------|
|             |                                    |                        | Số                | Ngày cấp | Nơi cấp |         |                                     |                                      |                                                   |
|             | Công ty Cổ phần đô thị<br>Ninh Hòa |                        |                   |          |         |         |                                     |                                      | TV<br>HĐQT                                        |
| <b>9.2</b>  | <b>Cá nhân có liên quan</b>        |                        |                   |          |         |         |                                     |                                      |                                                   |
|             | Trịnh Văn Khiêm                    |                        |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Bố đẻ                                             |
|             | Nguyễn Thị Vũ                      |                        |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Mẹ đẻ                                             |
|             | Trịnh Trung                        |                        |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Em trai                                           |
|             | Phan Thị Thanh Bình                |                        |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Vợ                                                |
|             | Trịnh Phan Trúc Linh               |                        |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Con gái                                           |
|             | Trịnh Bảo Nam                      |                        |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Con trai                                          |
|             | Trịnh Phan Thục Anh                |                        |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Con gái                                           |
| <b>10</b>   | <b>Bà Phạm Thị Anh</b>             | <b>TV BKS</b>          |                   |          |         |         | <b>0</b>                            | <b>0</b>                             | <b>Bổ nhiệm<br/>4/2026</b>                        |
| <b>10.1</b> | <b>Tổ chức có liên quan:</b>       |                        |                   |          |         |         |                                     |                                      |                                                   |
|             | Công ty CP DNP Hawaco              |                        |                   |          |         |         | 4.535.5<br>00                       | 24,99                                | Giám đốc<br>vận hành                              |
| <b>10.2</b> | <b>Cá nhân có liên quan</b>        |                        |                   |          |         |         |                                     |                                      |                                                   |
|             | Phạm Cao Chính                     |                        |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Bố đẻ                                             |
|             | Phạm Thị Hiền                      |                        |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Mẹ đẻ                                             |
|             | Đào Hữu Thủy                       |                        |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Bố chồng                                          |
|             | Triệu Thị Kiều Nhung               |                        |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Mẹ chồng                                          |
|             | Đào Duy Tân                        |                        |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Chồng                                             |
|             | Đào Thái Sơn                       |                        |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Con trai                                          |
|             | Đào Thái Dương                     |                        |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Con trai                                          |
|             | Đào Duy Tâm Tuệ                    |                        |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Con gái                                           |
|             | Phạm Cao Quân                      |                        |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Em trai                                           |
|             | Nguyễn Trọng Hiếu                  | TV HĐQT                |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Cùng liên<br>quan đến<br>C.ty CP<br>DNP<br>Hawaco |

| TT   | Tên tổ chức, cá nhân                          | Chức vụ<br>tại Công ty                 | CMT /ĐKKD/CC/CCCD |          |         | Địa chỉ | SL cổ<br>phiếu<br>sở hữu<br>cuối kỳ | Tỷ lệ sở<br>hữu CP<br>cuối kỳ<br>(%) | Ghi chú            |
|------|-----------------------------------------------|----------------------------------------|-------------------|----------|---------|---------|-------------------------------------|--------------------------------------|--------------------|
|      |                                               |                                        | Số                | Ngày cấp | Nơi cấp |         |                                     |                                      |                    |
| 11   | Bà: Hoàng Lệ Thu                              | TV BKS                                 |                   |          |         |         | 9.600                               | 0,052                                | Bổ nhiệm<br>4/2026 |
| 11.1 | <i>Tổ chức có liên quan :</i><br><i>Không</i> |                                        |                   |          |         |         |                                     |                                      |                    |
| 11.2 | <i>Cá nhân có liên quan</i>                   |                                        |                   |          |         |         |                                     |                                      |                    |
|      | Hoàng Đức Quyết                               | Nhân viên<br>p.Kinh<br>doanh           |                   |          |         |         | 15.500                              | 0,085                                | Bổ đề              |
|      | Đỗ Thanh Tâm                                  |                                        |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Mẹ đẻ              |
|      | Hoàng Đức Mạnh                                |                                        |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Em Trai            |
| 12   | Bà: Cao Thị Quỳnh                             | Người phụ<br>trách quản<br>trị Công ty |                   |          |         |         | 63.300                              | 0,349                                |                    |
| 12.1 | <i>Tổ chức có liên quan :</i><br><i>Không</i> |                                        |                   |          |         |         |                                     |                                      |                    |
| 12.2 | <i>Cá nhân có liên quan</i>                   |                                        |                   |          |         |         |                                     |                                      |                    |
|      | Trần Tuấn Hiệp                                | Nhân viên<br>P. Kỹ thuật<br>Vật tư     |                   |          |         |         | 13.900                              | 0,076                                | Chồng              |
|      | Trần Tuấn Phong                               |                                        |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Con trai           |
|      | Trần Thủy Anh                                 |                                        |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Con gái            |
|      | Cao Văn Thăng                                 |                                        |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Bố đẻ              |
|      | Doãn Thị Dung                                 |                                        |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Mẹ đẻ              |
|      | Cao Xuân Cường                                |                                        |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Anh trai           |
|      | Cao Thị Phương                                |                                        |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Chị gái            |
|      | Nguyễn Ngọc Kim                               |                                        |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Chị dâu            |
|      | Đồng Văn Kỳ                                   |                                        |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Anh rể             |
|      | Trần Văn Hải                                  |                                        |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Bố chồng           |
|      | Nguyễn Thị Nhung                              |                                        |                   |          |         |         | 0                                   | 0                                    | Mẹ chồng           |